TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY SƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2024/QĐST-HNGĐ	*Tây Sơn, ngày 23 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 327/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: khu phố Ph, thị trấn H, thị xã Đ, tỉnh Ph.

- Bị đơn: Anh Phan Đình H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: xóm Cẩm N, thôn 4, xã B, huyện T, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Ngọc T và anh Phan Đình H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phan Trần Thế A, sinh ngày 07/06/2013. Khi ly hôn, chị Trần Thị Ngọc T và anh Phan Đình H thống nhất: Anh Phan Đình H tiếp tục nuôi dưỡng con chung Phan Trần Thế A đến trưởng thành và không yêu cầu chị Trần Thị Ngọc T cấp dưỡng nuôi con; chị T

đồng ý.

Bên không trực tiếp nuôi con nhưng vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Toà giải quyết nên không giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm:

+ Chị Trần Thị Ngọc T tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp trước là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003382 vào ngày 10/11/2023 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn thu. Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Anh Phan Đình H không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn;
- Chi cục THADS huyện Tây Sơn;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- UBND xã Bình Nghi (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thành Trọng